

Bản án số: **34** /2024/HS-ST
Ngày 28-03-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thịnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28-03-2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 05-03-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 14-03-2024 đối với các bị cáo:

1. ĐỖ THỊ PH, sinh năm 1976 tại xã Hạ B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 1, xã Hạ B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Thôn 1, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn M và con bà Nguyễn Thị Th; chồng là Trần Văn T; có 05 con: con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Danh chỉ bản số 465 lập ngày 19-11-2023 tại Công an huyện Thạch Thất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tạm tạm giữ từ ngày 10-11-2023, tạm giam từ ngày 19-11-2023 tại trại tạm giam số 01 (Công an thành phố Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN VĂN Q, sinh năm 1987 tại xã Phú C, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Phú C, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và con bà Ngô Thị Ng; vợ là Đỗ Thị H; có 02 con: lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011;

Danh chỉ bản số 466 lập ngày 19-11-2023 tại Công an huyện Thạch Thất; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19-5-2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Cướp tài sản (*đã được đương nhiên xóa án tích*). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-11-2023, tạm giam từ ngày 19-11-2023 đến ngày 07-02-2024 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1989; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 6, xã Phú C, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

2. Chị Pờ Thu V, sinh năm 1997; Nơi đăng ký thường trú: Bản Tù N, xã Ka L, huyện Mường T, tỉnh Lai Ch. Nơi ở: Thôn 1, xã Thạch H, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

3. Chị Quàng Thị Y, sinh ngày 22-05-2007. Nơi đăng ký thường trú: Bản Nà Ng, xã Thanh M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Nơi ở: Thôn 3, xã Hạ B, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (*là người chưa thành niên nên không triệu tập đến phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 09-11-2023, Nguyễn Văn Q và Ngô Văn Đ cùng nhau ăn uống tại quán bia trên địa bàn thôn 3, xã Phú C, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. Trong quá trình ăn uống, Q rủ Đ đi hát karaoke rồi sử dụng số điện thoại 0972.712.388 gọi đến số thuê bao 0376.738.076 của Đỗ Thị Ph là chủ quán "*Hát cho nhau nghe 86*" tại thôn 1, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội để thuê phòng hát, đặt vấn đề sử dụng ma túy trong phòng hát và nhờ Ph gọi 02 nhân viên nữ phục vụ. Ph đồng ý và chuẩn bị một đĩa sứ, một thẻ nhựa cứng và một ống hút được cuộn bằng tờ 10.000 đồng tiền Việt Nam để trên bàn của phòng hát số 01. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, Q và Đ đi xe taxi đi đến quán "*Hát cho nhau nghe 86*", Ph bố trí hai nhân viên nữ là Pờ Chu V (sinh năm 1997) và Quàng Thị Y (sinh ngày 22-5-2007) vào phòng hát số 1 để phục vụ. Sau đó Q đi ra quầy lễ tân gặp Ph và được Ph đưa cho 01 túi ni lông bên trong có chứa 03 viên ma túy "Kẹo" màu xanh và 01 túi ni lông chứa ma túy "Ketamine". Q cầm ma túy mang vào phòng hát để lên mặt bàn rồi lấy viên ma túy "Kẹo" bẻ làm hai nửa để sử dụng một nửa, nửa còn lại Q đưa cho Y sử dụng. Q cũng đưa cho Đ và V mỗi người một viên ma túy "Kẹo" để sử dụng. Khoảng 15 phút sau, Q đổ túi ma túy "Ketamine" ra đĩa sứ rồi mang ra quầy lễ tân nhờ Ph "xào". Ph cầm đĩa sứ có ma

túy cùng thẻ nhựa “xào” ma túy rồi đưa lại cho Q mang vào phòng hát để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, trong lúc Q cùng các đối tượng đang hát và sử dụng ma túy tại phòng hát số 01 thì lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ quả tang và thu giữ niêm phong các vật chứng: 01 đĩa sứ trên bề mặt có tinh thể màu trắng, 01 thẻ nhựa và 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút có bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 túi ni lông bên trong có chất tinh thể màu trắng (ký hiệu mẫu A1); 01 điện thoại di động Iphone 12 promax màu vàng thu giữ của Đỗ Thị Ph; 01 điện thoại di động Iphone 11 promax màu xám thu giữ của Nguyễn Văn Q.

Tại Kết luận giám định số 7559/KL-KTHS ngày 19-11-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trên đĩa sứ màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,054 gam. Chất bột màu trắng bên trong gói ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,438 gam. 01 thẻ nhựa và 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng đều có dính ma túy loại Ketamine.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Q, Ngô Văn Đ, Pờ Chu V và Quàng Thị Y đã bị Công an huyện Thạch Thất ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31-12-2021 của Chính phủ.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra theo lời khai của Đỗ Thị Ph về nguồn gốc ma túy nhưng không có căn cứ để chứng minh làm rõ và xử lý trong vụ án này. Đỗ Thị Ph là chủ kinh doanh quán “*Hát cho nhau nghe 86*” nhưng không có giấy phép, UBND huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt hành chính, mức phạt 22.500.000 đồng.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 28-02-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố Đỗ Thị Ph, Nguyễn Văn Q về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi theo Cáo trạng. Bị cáo Ph biết Đ hỏi thuê phòng để sử dụng ma túy nhưng vẫn đồng ý cho thuê đồng thời là người cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ, xào ma túy Ketamine cho các đối tượng Q, Đ, V và Y sử dụng ma túy. Bị cáo Q là người rủ Đ, hỏi thuê phòng và nhờ Ph gọi thêm 2 nhân viên nữ đến quán đồng thời trực tiếp nhận ma túy từ Ph để cung cấp Đ, 02 nhân viên cùng sử dụng ma túy tại quán hát. Các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện và xin được khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa khẳng định có đầy đủ căn cứ truy tố Đỗ Thị Ph, Nguyễn Văn Q về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Thị Ph, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định và không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và người tiến hành tố tụng khác trong vụ án được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có khiếu nại, tố cáo về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Ngày 09-11-2023, Đỗ Thị Ph là chủ quán hát đã thực hiện hành vi cho Nguyễn Văn Q thuê địa điểm (phòng hát Karaoke), cung cấp ma túy (*03 viên ma túy “keo”, 01 túi ma túy “ketamine”*), bố trí 02 nhân viên phục vụ (*01 nhân viên dưới 18 tuổi là Quàng Thị Y, sinh ngày 22-5-2007*) chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy (01 đĩa sứ, một thẻ nhựa cứng và một ống hút được cuộn bằng tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng phục vụ “xào ke”) cho 04 người (*Q, Đ và 02 nhân viên Pờ Chu V và Quàng Thị Y*) sử dụng ma túy trong phòng hát. Đối với Nguyễn Văn Q đã thực hiện hành vi thuê phòng hát karaoke, yêu cầu điều 02 nhân viên phục vụ; trực tiếp nhận ma túy từ chủ quán hát Đỗ Thị Ph, cung cấp ma túy loại Kẹo và mang ma túy Ketanin nhờ chủ quán Ph “xào ke” để cho Q và 3 người khác (*gồm Đ, Pờ Chu V và Quàng Thị Y*) cùng sử dụng ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất truy tố Đỗ Thị Ph, Nguyễn Văn Q về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b (*đối với 02 người trở lên*) và điểm c (*đối với người từ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi*) khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định quản lý các chất ma túy trong Luật phòng, chống ma túy. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tính chất nghiêm trọng của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là việc lôi kéo, cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho người khác,

trong đó có 01 người chưa thành niên cùng sử dụng ma túy đã thể hiện rõ ý thức coi thường pháp luật của các bị cáo, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy Đỗ Thị Ph là người bố trí địa điểm, cung cấp ma túy cho Q, chuẩn bị dụng cụ, bố trí nhân viên và hỗ trợ (xào ke) cho 04 người (Q, Đ, V, Y) sử dụng ma túy nên có vai trò phạm tội tích cực hơn bị cáo Nguyễn Văn Q là người nhận ma túy từ Ph rồi trực tiếp cung cấp cho 03 người (Đ, V, Y) sử dụng ma túy tại quán hát.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn Q đã 01 lần bị kết án về tội cướp tài sản nhưng được đương nhiên xóa án nên xác định nhân thân các bị cáo Đỗ Thị Ph, Nguyễn Văn Q là chưa có tiền án, tiền sự. Do đã phạm vào 02 tình tiết tăng nặng định khung theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự nên các bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trên cơ sở xem xét, đánh giá về tính chất, mức độ tội phạm, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội một thời gian phù hợp để giáo dục các bị cáo, giúp các bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[6] Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo không có việc làm ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt tiền bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Vật chứng là ma túy loại Ketamine là chất cấm không có giá trị sử dụng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng bên trong có sim số 0376.738.076 thu của Đỗ Thị Ph và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám bên trong có sim số 0972.712.388 thu của Nguyễn Văn Q, tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được chứng minh sử dụng vào thực hiện tội phạm nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thị Ph, Nguyễn Văn Q phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, xử phạt:

+ Đỗ Thị Ph **07** năm **03** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10-11-2023

+ Nguyễn Văn Q 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-11-2023 đến ngày 07-02-2024.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sù và 02 phong bì bên trong chứa 01 túi nilong màu trắng chứa ma túy loại Ketamine, 01 thẻ nhựa thu giữ trong vụ án có niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội. Tịch thu sung quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng bên trong có sim số 0376.738.076 thu giữ của Đỗ Thị Ph và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xám bên trong có sim số 0972.712.388 thu giữ của Nguyễn Văn Q (*tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 32 ngày 26-3-2024 và ủy nhiệm chỉ số 77 ngày 26-3-2024*).

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc Đỗ Thị Ph, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản để gửi VKSND Thành phố Hà Nội 01 bản);
- Trại tạm giam số 01, CATP Hà Nội;
- Công an huyện Thạch Thất;
- CC THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Hạ B, huyện Thạch Thất;
- UBND xã Phú C, huyện Quốc Oai;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Trường